

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên yêu cầu về các sản phẩm đầu ra được nêu tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT, Chủ đầu tư phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ;
- Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc;
- Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ;
- Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ;
- Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT;
- Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động (nếu có);
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì (nếu có);
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có): các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) như: việc sử dụng các vật tư, vật liệu; biện pháp tổ chức thi công; dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Trường hợp cần yêu cầu về xuất xứ vật tư, vật liệu, nguyên liệu phục vụ cho gói thầu dịch vụ phi tư vấn thì Chủ đầu tư quy định xuất xứ của vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo nhóm nước, vùng lãnh thổ quy định tại khoản 2 Điều 44 của Luật Đấu thầu. Nhà thầu phải chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo đúng yêu cầu về xuất xứ hoặc xuất xứ Việt Nam, kể cả trong trường hợp xuất xứ theo nhóm nước, vùng lãnh thổ mà Chủ đầu tư yêu cầu không có Việt Nam; nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không có xuất xứ theo yêu cầu của E-HSMT hoặc không phải xuất xứ Việt Nam thì sẽ bị loại. Trường hợp Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu xuất xứ Việt Nam theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 10 của

Luật Đấu thầu thì nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không phải là xuất xứ Việt Nam sẽ bị loại;

- Các yếu tố cần thiết khác.

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt.

1. Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ:		
Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ:	- Nhà thầu có đề xuất thực hiện đầy đủ các danh mục (khối lượng công việc), thuyết minh các yêu cầu kỹ thuật và nêu rõ tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ gói thầu này;	Đạt
	- Nhà thầu đề xuất thực hiện không đầy đủ các danh mục (khối lượng công việc), không có thuyết minh các yêu cầu kỹ thuật hoặc không nêu tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ gói thầu này.	Không đạt
2. Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc:		
Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Hiểu biết của nhà thầu về tính chất, mục đích công việc của gói thầu	- Trình bày hiểu biết của nhà thầu về tính chất và mục đích công việc chi tiết, đầy đủ, rõ ràng.	Đạt
	- Hiểu biết của nhà thầu về tính chất và mục đích công việc không đầy đủ, sơ sài.	Không đạt
2.2. Cách tiếp cận và phương pháp luận	- Nhà thầu trình bày một cách rõ ràng, chi tiết, phù hợp với phạm vi cung cấp dịch vụ	Đạt
	- Nhà thầu không trình bày hoặc có trình bày nhưng sơ sài hoặc thiếu nội dung cơ bản so với điều khoản tham chiếu	Không đạt
3. Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ		

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ Khoản 3.1. Đánh giá theo phương pháp chấm điểm.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch triển khai, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ	- Có đưa ra kế hoạch triển khai các nhiệm vụ một cách khoa học, hợp lý, trình bày một cách rõ ràng chi tiết về từng mốc thời gian cho từng nhiệm vụ - Cam kết hoàn thành toàn bộ công việc quy định tại Chương V, E-HSMT	Đạt
	- Không trình bày hoặc trình bày sơ sài hoặc thiếu nội dung cơ bản, kế hoạch triển khai không hợp lý - Không có cam kết hoàn thành toàn bộ công việc quy định tại Chương V, E-HSMT	Không đạt
3.2. Biện pháp phòng cháy chữa cháy, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn lao động	- Nhà thầu có phương án và cam kết bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động.	Đạt
	- Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
4. Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện:		
4.1 Sơ đồ và thuyết minh hệ thống tổ chức của nhà thầu	Có sơ đồ, thuyết minh chi tiết đầy đủ. Trong đó có thuyết minh chức năng, nhiệm vụ cụ thể từng bộ phận, vị trí các cá thành viên phù hợp với yêu cầu tại Chương V của E-HSMT.	Đạt
	Có sơ đồ, thuyết minh nhưng không chi tiết, không đầy đủ những yêu cầu trên; hoặc không hợp lý khả thi với địa bàn thực hiện gói thầu đang xét.	Không đạt
5. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ:		
5.1. Cơ sở hình thành tài liệu, nội dung tài liệu	- Nhà thầu đề xuất đầy đủ, chi tiết, hợp lý căn cứ, cơ sở hình thành tài liệu, nội dung, đề cương tài liệu	Đạt
	- Không đề xuất, hoặc có đề xuất nhưng sơ sài, không chính xác	Không đạt
6. Tiến độ thực hiện gói thầu		
6.1. Tiến độ thực hiện gói thầu	- Có Bảng tiến độ cung cấp dịch vụ ≤ 08 tháng hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Đạt
	- Nhà thầu có bảng tiến độ thực hiện các công việc	

	của gói thầu chi tiết, hợp lý, khoa học phù hợp với kế hoạch triển khai	
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
7. Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu và thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó:		
7.1. Thông tin về uy tín của nhà thầu trong việc tham dự thầu và kết quả thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó từ năm 2022 trở lại đây.	* Nhà thầu có cam kết: - Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ do lỗi của nhà thầu. - Không có hợp đồng tương tự bị kết luận vi phạm hợp đồng, bị chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu. * Đối với các nhà thầu vi phạm các điểm a), b), c), d), đ), e), g), h) và điểm i) tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP. Nhà thầu có tên trong danh sách này khi tham gia dự thầu phải thực hiện biện pháp đảm bảo dự thầu với giá trị gấp 3 lần giá trị bảo đảm dự thầu yêu cầu của E-HSMT trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi.	Đạt
	- Có hợp đồng tương tự chậm tiến độ do lỗi của nhà thầu. - Có hợp đồng tương tự bị kết luận vi phạm hợp đồng, bị chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu. - Có bảo đảm dự thầu với giá trị thấp hơn 3 lần giá trị yêu cầu bảo đảm dự thầu của E-HSMT trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi vi phạm điểm a), b), c), d), đ), e), g), h) và điểm i) tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Không đạt
8. Các yếu tố cần thiết khác		
8.1. Các yêu cầu khác	- Đáp ứng các yêu cầu khác tại quy định tại Mục 2 Chương V của E-HSMT	Đạt
	- Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất²:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có)

Trường hợp cho phép nhà thầu đề xuất phương án kỹ thuật thay thế theo quy định tại Mục 12 E-CDNT, E-HSDT sẽ được đánh giá như sau: _____ [ghi các tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá đối với phương án kỹ thuật thay thế].

Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có)

Trường hợp gói thầu được chia thành nhiều phần độc lập thì trong E-HSMT phải nêu rõ tiêu chuẩn và phương pháp đánh giá đối với từng phần hoặc nhiều phần để các nhà thầu tính toán phương án chào thầu theo khả năng của mình. Việc đánh giá E-HSDT và xét duyệt trúng thầu sẽ được thực hiện trên cơ sở bảo đảm tổng giá đề nghị trúng thầu của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá thấp nhất); tổng giá đánh giá của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá đánh giá) và giá đề nghị trúng thầu của cả gói thầu không vượt giá gói thầu được duyệt mà không so sánh với ước tính chi phí của từng phần.

² Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 4.2. Phương pháp giá đánh giá.